TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 628 /2019/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 22 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, 11, 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 726/2019/TLST-VHNGĐ ngày 17/04/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Xuân N, sinh năm: 1987

Địa chỉ: tổ dân phố Ngh, thị trấn Th, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: tổ 24, khu phố 5, phường Tr, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 04 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Xuân N và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 cháu tên là Trần Nguyễn Minh Kh. Giao cháu Trần Nguyễn Minh Kh, sinh ngày 02/10/2017 cho bà H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, tạm thời ông N không phải cấp dưỡng nuôi con

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về các vấn đề khác: ông Trần Xuân N và bà Nguyễn Thị H không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: ông N bà H phải chịu lệ phí dân sự hòa giải thành là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông N, bà H đã nộp theo Biên lai thu số 004653 ngày 12/04/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Ông N, bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND TP.B;
- Chi cục THADS TP.B;
- UBND xã A,
H. Pho, tỉnh Bình Dương;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Mộng Hà